TOÀ ÁN NHÂN DÂN **TỈNH BÌNH PHƯỚC**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 68/2024/DS-PT
Ngày 17/4/2024
V/v "Tranh chấp hợp đồng vay tài sản"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH PHƯỚC

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Phạm Tiến Hiệp

Các Thẩm phán: Bà Lê Hồng Hạnh

Bà Đinh Thị Quý Chi

Thư ký phiên tòa: Bà Đặng Thị Phương Tuyết – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bình Phước.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Phước tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Nga – Kiểm sát viên.

Trong các ngày 15 tháng 3 và ngày 10, 17 tháng 4 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bình Phước xét xử phúc thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 303/2023/TLPT-DS ngày 18 tháng 12 năm 2023, về *"Tranh chấp hợp đồng vay tài sản"*. Do Bản án dân sự sơ thẩm số 30/2023/DS-ST ngày 15 tháng 11 năm 2023 của Toà án nhân dân thành phố ĐX, tỉnh Bình Phước bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 21/2024/QĐXXPT-DS ngày 11 tháng 01 năm 2024, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ông Lê H, sinh năm 1983; cư trú tại: Khu phố TT 2, phường TB, thành phố ĐX, tỉnh Bình Phước. Có mặt.

Người đại diện ủy quyền của ông H: Bà Đào Thị Ng, sinh năm 1978; cư trú tại: Khu phố PL, phường TP, thành phố ĐX, tỉnh Bình Phước. Có mặt.

Bị đơn: Ông Lê Phước Kh, sinh năm 1990; cư trú tại: Số 30, hẻm 585, khu phố TT 2, phường TB, thành phố ĐX, tỉnh Bình Phước. Có mặt.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của ông Kh: Ông Lê H3 Ph; sinh năm: 1968; cư trú tại: Tổ 5, khu phố PC, phường TP, thành phố ĐX, tỉnh Bình Phước. Có mặt.

Những người làm chứng:

1. Ông Bùi Văn Kh1 – sinh năm: 1990; cư trú tại: Tổ 8, khu phố TT 2, phường TB, ĐX, Bình Phước. Vắng mặt.

2. Bà Dương Thị Ngọc H1 – sinh năm: 1985; cư trú tại: Tổ 25, khu phố TT 2, phường TTh, ĐX, Bình Phước. Vắng mặt.

3. Ông Vũ Tất Th – sinh năm: 1974; trú tại: Tổ 3, khu phố 5, phường TTh, ĐX, Bình Phước. Vắng mặt.

4. Bà Huỳnh Thị H3, sinh năm 1995; cư trú tại: Số nhà 30, hẻm 585, khu phố TT 2, phường TB, thành phố ĐX, tỉnh Bình Phước. Vắng mặt.

- *Người kháng cáo:* Bị đơn ông Lê Phước Kh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Nguyên đơn và người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn trình bày:

Ông Lê H và ông Lê Phước Kh là anh em con cô cậu với nhau (mẹ ông Kh là chị ruột của bố ông H). Từ năm 2021 đến năm 2022, ông Kh đã vay tiền của ông H nhiều lần để làm đáo hạn tín dụng ngân hàng, mua đất. Do tin tưởng nên khi vay tiền hai bên không lập hợp đồng vay, lãi suất do hai bên tự thoả thuận. Khi cần vay bao nhiêu, ông Kh báo thì ông H chuyển tiền cho ông Kh bằng tiền mặt hoặc chuyển khoản. Lúc cần, ông H không có tiền thì ông lại nhờ người khác đưa trước cho ông Kh rồi ông H trả lại cho người đó, rồi Kh trả cho ông H. Các lần ông Kh vay tiền của ông H bằng tiền mặt và chuyển khoản cụ thể như sau:

* Các lần vay tiền mặt gồm:

- Ngày 23/01/2021, ông Kh vay 200.000.000đ, ông H đưa tiền cho ông Kh tại quán cafe Sơ ri của ông Kh (không có giấy nhận tiền);

- Ngày 27/5/2021, ông Kh vay của ông H 10.000.000đ (không có giấy nhận tiền);

- Ngày 31/05/2021, ông Kh vay của ông H số tiền là 200.000.000đ bằng tiền mặt (không có giấy nhận tiền);

-Ngày 12/8/2021, ông Kh vay của ông H 150.000.000đ, ông H đưa tiền mặt cho ông Kh (không có giấy nhận tiền);

- Ngày 18/8/2021, ông Kh vay của ông H 90.000.000đ, ông H đưa tiền mặt cho ông Kh (không có giấy nhận tiền);

- Ngày 25/08/2021, ông Kh vay của ông H 300.000.000đ, ông H đã đưa tiền mặt cho ông Kh (không có giấy biên nhận);

- Ngày 26/8/2021, ông Kh vay của ông H 100.000.000đ, ông H đưa tiền mặt cho ông Kh (không có giấy nhận tiền);

- Ngày 17/12/2021, ông Kh vay của ông H 500.000.000đ, ông H đưa tiền mặt cho ông Kh (không có giấy nhận tiền).

Tổng cộng: 1.550.000.000 (một tỷ, năm trăm năm mươi triệu) đồng.

* Các lần vay chuyển khoản gồm:

- Ngày 27/5/2021, ông Kh vay của ông H 90.000.000đ (có chứng từ Ngân hàng Thn mại cổ phần Công Thn Việt Nam (Ngân hàng Vietinbank) kèm theo.

- Ngày 18/6/2021, ông Kh vay của ông H 100.000.000đ đưa tiền bằng hình thức chuyển khoản từ tài khoản số 106868533646 – Ngân hàng Vietinbank mang tên Lê H đến tài khoản 0104915115 – Ngân hàng Đông Á mang tên ông Lê Phước Kh (có chứng từ Ngân hàng Vietinbank kèm theo).

- Ngày 12/8/2021, ông H chuyển khoản từ tài khoản số 106868533646 – Ngân hàng Vietinbank mang tên Lê H đến tài khoản 5601205151773 – Ngân hàng phát triển nông thôn Việt Nam (Ngân hàng Agribank) mang tên bà Dương Thị Ngọc H1 số tiền là 50.000.000đ do ông Kh yêu cầu ông Ông chuyển cho bà H1 (có chứng từ ngân hàng kèm theo) và ông Kh có trách nhiệm trả số tiền này cho ông H.

- Ngày 18/8/2021, ông Kh vay của ông H 50.000.000đ, ông H chuyển khoản từ tài khoản số 106868533646 – Ngân hàng Vietinbank mang tên Lê H đến tài khoản 0104915115 – Ngân hàng DongAbank mang tên Lê Phước Kh (có chứng từ ngân hàng kèm theo).

- Ngày 02/8/2021, ông Kh vay của ông H 200.000.000đ. Hôm đó, ông H không có tiền sẵn nên ông Kh có mượn tạm tiền của ông Bùi Văn Kh1 và đến ngày 19/8/2021 ông H chuyển khoản số tiền 200.000.000đ trên từ tài khoản số 106868533646 – Ngân hàng Vietinbank mang tên Lê Ông H đến tài khoản 1536507829999 – Ngân hàng Quân đội (Ngân hàng MBbank) mang tên ông Bùi Văn Kh1 để trả số tiền nêu trên cho ông Lê Phước Kh (có chứng từ ngân hàng kèm theo) và ông Lê Phước Kh có nghĩa vụ trả lại cho ông H.

- Ngày 26/8/2021, ông H đã chuyển khoản từ tài khoản số 106868533646 – Ngân hàng Vietinbank mang tên Lê H đến tài khoản 0104915115 – Ngân hàng DongAbank mang tên ông Lê Phước Kh 150.000.000đ (kèm theo chứng từ ngân hàng).

- Ngày 17/12/2021, ông H chuyển khoản từ tài khoản số 106868533646 – Ngân hàng Vietinbank mang tên Lê H đến tài khoản 0104915115 – Ngân hàng DongAbank mang tên ông Lê Phước Kh là 300.000.000đ (có chứng từ chuyển khoản).

- Ngày 27/6/2022, ông Kh vay ông H 300.000.000đ. Cụ thể, ông H đã chuyển tiền từ tài khoản số 106868533646 – Ngân hàng Vietinbank mang tên Lê H đến tài khoản 108004502067 – Ngân hàng Vietinbank mang tên ông Vũ Tất Th số tiền 300.000.000đ để ông Th chuyển cho ông Kh (có chứng từ ngân hàng kèm theo).

Tổng tiền chuyển khoản 1.240.000.000 đồng.

Tổng số tiền ông Kh vay tiền mặt và chuyển khoản là 2.790.000.000 *(hai tỷ, bảy trăm chín mươi triệu)* đồng.

Trong quá trình vay, ông Kh có trả cho ông H 50.000.000 đồng bằng tiền mặt.

Hiện tại ông Kh còn nợ ông H số tiền là 2.740.000.000 (*hai tỷ bảy trăm bốn mươi triệu*) đồng. Số tiền này là tiền gốc của ông H đã giao cho ông Kh để ông Kh làm ăn trong một thời gian mua đất, đáo hạn tín dụng ngân hàng. Do tình hình khó khăn nên ông H đã thông báo cho ông Kh nhiều lần như gọi điện và bằng văn bản trả lại số tiền trên cho ông nhưng ông Kh né tránh.

Đối với số tiền ông H đưa cho ông Lê Phước Kh bằng tiền mặt không có giấy biên nhận, ông H sợ ông Kh sau này không thừa nhận nên ông Kh đã chủ động vào lúc 14h47 phút ngày 06/9/2022 gặp trực tiếp ông Kh tại quán cà phê Sơ Ri của ông Kh gần Sân vận động tỉnh Bình Phước thuộc phường TB, thành phố ĐX, tỉnh Bình Phước để nói chuyển và ghi âm lại cuộc nói chuyện này để xác định số tiền Kh đã vay của ông H. Cụ thể, đoạn ghi âm có nội dung ông H và ông Kh nói chuyện qua lại:

+ Thoại 002:*"ở phút 11:43* ông H nói: *"tổng mi hôm rồi 50 triệu đồng còn là 2.490.000.000 đồng là chưa tính 300.000.000 đồng ngày 27/6/2022 đó nha",* ông Kh trả lời: ở phút 11:58 *"để tao nghiên cứu";*

+Thoại 03: "ở phút 00:35:00 ông Lê H nói "Chốt lại cái kia là 2.490.000.000 đồng và 300.000.000 đồng ngày 27/6/2022" ông Kh nói: *"tao hỏi nằm bên kia 2.500.000.000 đồng là của mi, nằm bên tao là 2.000.000.000 đồng là tổng 4.500.000.000 đồng",* ông H nói tiếp*: "300.000.000 đồng ngày 27/6/2022 là 2.790.000.000 đồng nhắn trong zalo",* ông Kh nói tiếp: *"nằm bên đó tổng là 4.500.000.000 đồng, mi 2.500.000.000 đồng, tao 2.000.000.000 đồng, tới đây tao lấy xong bàn giao cho mi"*, ông Kh nói tiếp *"đang dính vào 4.500.000.000 đồng, tao 2 tỷ đồng và của mi là 2.500.000.000 đồng",* đồng thời ông H có nói thêm cho ông Kh biết là *"còn 300.000.000 đồng ngày 27/6/2022"*, thì ông Kh *"im lặng*" đã nghe mà không có phản đối gì.

Đến nay quyền và lợi ích hợp pháp của ông H bị xâm phạm, nên ông H khởi kiện:

1. Buộc ông Lê Phước Kh phải có nghĩa vụ trả cho ông H số tiền là 2.740.000.000 (*hai tỷ bảy trăm bốn mươi triệu)* đồng.

2. Về tiền lãi cho số tiền gốc trên ông H không có yêu cầu.

Bị đơn ông Lê Phước Kh trình bày:

Ông H và ông Kh là anh em cô cậu với nhau: Vào ngày 23/01/2021, ông Kh không vay của ông H khoản tiền 200.000.000đ; ngày 27 tháng 5 năm 2021, ông H có chuyển khoản cho ông Kh số tiền 90.000.000đ nhưng không

phải là ông Kh vay mà hôm đó ông Kh đang ở quán cà phê Sơri của ông Kh, tại đường NC, phường TB, thành phố ĐX, tỉnh Bình Phước thì ông H gọi điện thoại cho ông Kh nói chuyển cho ông Kh số tiền 90.000.000đ rồi tý có người đến lấy. Sau đó ông Kh ra Ngân hàng Đông Á rút tiền về thì có một người tên Lâm (ông Kh không biết là ai) đến nói lấy tiền của ông H. Do ông H có nói trước nên ông Kh đưa tiền cho Lâm. Do vậy, ông Kh không vay của ông H khoản tiền 90.000.000đ này.

Ông H còn cho rằng ông Kh nợ cũ của ông H số tiền 10.000.000đ nào đó thì ông không vay nên ông không biết.

- Ngày 31/5/2021, ông Kh không vay của ông H khoản tiền 200.000.000đ;

- Ngày 18/6/2021, ông H chuyển cho ông Kh số tiền là 100.000.000đ bằng hình thức chuyển khoản từ tài khoản số 106868533646 – Ngân hàng Vietinbank mang tên Lê H đến tài khoản 0104915115 – Ngân hàng Đông Á mang tên ông Lê Phước Kh. Tuy nhiên, cũng như lần trước thì ông H chỉ chuyển khoản cho ông Kh, sau đó lại có người đến nhận tiền, do đã quen với việc này nên ông Kh không hỏi, chỉ biết khi người đó đến thì gọi điện cho ông H, rồi đưa điện thoại cho ông Kh nghe ông H nói đưa đi thì ông Kh đưa tiền cho người đó, do vậy ông Kh cũng không vay của ông H khoản tiền nay;

- Ngày 02/8/2021, ông Bùi Văn Kh1 có đưa cho ông Kh khoản tiền 200.000.000đ, đưa tiền mặt, nhưng không phải là khoản tiền ông Kh vay của ông H mà là ông Kh và ông Bùi Văn Kh1 hùn tiền để cùng mua đất. Do vậy, ông Kh không vay của ông H khoản tiền này;

- Ngày 12/8/2021, theo ông H trình bày có cho ông Kh vay số tiền là 200.000.000đ, trong đó có 50.000.000đ thông qua việc chuyển khoản cho bà Dương Thị Ngọc H1. Tuy nhiên ông Kh không quen biết bà H1, cũng không nhận tiền từ bà H1. Còn số tiền 150.000.000đ ông H cũng không đưa cho ông Kh. Do vậy, ông Kh không vay khoản tiền này của ông H;

- Ngày 18/8/2021, ông Kh có nhận từ tài khoản của ông H chuyển sang tài khoản của ông Kh số tiền 50.000.000đ nhưng cũng như những lần trước thì ông H chỉ chuyển tiền nhờ qua tài khoản của ông Kh và sau đó có người tên Thủy đến lấy tiền. Ông Kh cũng không nhận từ ông H khoản tiền nào. Do vậy, ông Kh không vay khoản tiền nay từ ông H;

- Vào ngày 25/8/2021, ông Kh không vay của ông H số tiền 300.000.000đ như ông H trình bày.

- Ngày 26/8/2021, ông Kh không vay, không nhận tiền mặt của ông H khoản tiền nào như ông H trình bày;

Tuy nhiên, vào ngày 26/8/2021 thì ông H có chuyển sang tài khoản của ông Kh số tiền 150.000.000đ. Nhưng cũng như những lần trước, thì ông H chỉ chuyển tiền nhờ qua tài khoản của ông Kh và sau đó có người đến lấy tiền, lần này ông Kh không hỏi nên không biết là ai.

- Ngày 17/12/2021, ông H có đưa cho ông Kh số tiền 500.000.000đ tiền mặt nhưng không viết giấy nhận tiền, ông Kh đã nhận đủ số tiền 500.000.000đ này. Cùng ngày ông H chuyển vào số tài khoản của ông Kh là số tài khoản 0104915115, Ngân hàng Đông Á số tiền là 300.000.000đ; tổng cộng ngày 17/12/2021 ông Kh nhận của ông H số tiền 800.000.000đ. Tuy nhiên ông Kh không vay của ông H khoản tiền này mà ông H đưa cho ông Kh để ông Kh giao lại cho Thn (ông Kh không rõ họ, năm sinh, địa chỉ, cũng không quen biết gì Thn) tại quán cà phê Sơ ri của ông Kh. Sau đó, cũng tại quán cà phê Sơ ri thì Thn đã gửi lại số tiền 850.000.000đ cho ông Kh và ông Kh đã đưa cho ông H. Do đó, ông Kh không vay tiền của ông H như ông H trình bày.

- Vào khoảng tháng 06/2022 (ông Kh không nhớ ngày) thì ông Vũ Tất Th có chuyển vào tài khoản của ông Kh số tiền 300.000.000đ. Tuy nhiên, ông Th cũng nhờ ông Kh chuyển khoản giùm cho để cho chị tên Nguyên vay đáo hạn ngân hàng (do ông Kh chỉ làm giúp nên ông Kh không để ý, không nhớ rõ năm sinh, địa chỉ của ông Th và chị Nguyên). Sau đó, ông Kh không rõ về thời gian nhưng chị Nguyên đã trả tiền lại cho ông Th gồm 300.000.000đ tiền gốc và 2.500.000đ tiền lãi.

Như vậy, ông Kh chỉ nhận từ ông H số tiền mặt là 500.000.000đ và nhận chuyển khoản từ ông H tổng số tiền là 690.000.000đ nhưng không phải là tiền ông Kh vay ông H mà ông Kh chỉ là trung gian, đưa tiền cho người khác giúp ông H, còn giữa ông H và những người đó như nào ông Kh không rõ, không biết.

Đối với khoản tiền 200.000.000đ mà ông Kh nhận tiền mặt từ ông Bùi Văn Kh là để hùn tiền mua đất và khoản tiền 300.000.000đ nhận chuyển khoản từ ông Vũ Tất Th là để cho bà Nguyên vay, không liên quan đến ông H.

Do vậy, ông Kh không đồng ý với yêu cầu buộc ông Kh phải trả tiền cho ông H.

Về khoản tiền 50.000.000đ mà ông H cho rằng ông Kh trả nợ cho ông H thì ông Kh không nhớ rõ về thời gian nhưng có người đưa tiền đến và nói gửi cho H, sau đó ông Kh đã đưa đủ số tiền 50.000.000đ tại nhà của ông Kh.

Về đoạn ghi âm mà ông H đã dịch ra và nộp cho Tòa án, ông Kh có ý kiến như sau: Đúng là ông H có đến quán cà phê của ông Kh và nói chuyện

với ông Kh, ông Kh cũng biết ông H ghi âm. Tuy nhiên, ông Kh vẫn nói chuyện và để cho ông H ghi âm vì trước đó ông H có gọi điện cho ông Kh, nhờ ông Kh đi lấy tiền giúp ông H, ông Kh hỏi ông H tiền gì thì ông H nói, tý xíu lên quán nói, vì vậy ông H lên quán ông Kh nói chuyện rồi ghi âm.

Về nội dung ghi âm, ông Kh không rõ do buổi nói chuyện cũng đã lâu và ông Kh cũng không nhớ cụ thể, chi tiết là đã nói những gì nhưng ông Kh thừa nhận ông Kh đã nói chuyện và không yêu cầu giám định đoạn ghi âm mà ông H đã nộp.

Đối với nội dung trong đọan ghi âm ông H đã dịch ra có câu:

"... Ông H: Thôi chốt lại là 2 ỷ 490 triệu còn 300 27/6

Kh: T nói nè năm bên kia là 2 tỷ 5, 2 tỷ 5 là của may còn năm bên tao là 2 tỷ dính vô thằng đó…"

Như vậy, trong đó đoạn ghi âm không có nội dung thể hiện việc ông Kh thừa nhận là đã vay của ông H tổng số tiền 2.790.000.000đ. Còn 2 tỷ 5 mà ông Kh nói là tiền ông H nhờ ông Kh đi lấy giùm. Ông Kh đã đọc hết bản dịch và khẳng định không có câu nào ông Kh khẳng việc việc ông Kh có vay ông H số tiền 2.790.000.000đ như ông H đã trình bày.

Người làm chứng ông Bùi Văn Kh1 trình bày:

Ông Bùi Văn Kh1 là hàng xóm và có quen biết với ông Lê Phước Kh và ông Lê H. Ông biết ông Lê Phước Kh và ông Lê H là anh em họ với nhau. Ngày 19/8/2021, ông Lê H nhờ ông Kh1 đưa tiền ông Lê Phước Kh vay số tiền là 200.000.000đ và trong ngày thì ông Lê H đã trả cho ông Kh1 số tiền này thông qua chuyển khoản từ số tài khoản của ông là 1536507829999 – Ngân hàng MBbank, Chi nhánh Bình Phước đến số tài khoản của ông Lê H 106868533646 - Ngân hàng Vietinbank Chi nhánh Bình Phước.

Cùng ngày ông Bùi Văn Kh1 đã đưa trực tiếp bằng tiền mặt cho ông Lê Phước Kh số tiền 200.000.000đ (không có giấy tờ gì), lúc đó ông Lê Phước Kh có nói với ông Kh1 là có trách nhiệm trả cho ông Lê H. Đến nay số tiền này ông Lê Phước Kh chưa trả cho ông Lê H thì họ tự giải quyết với nhau mà ông không có liên quan gì nữa.

Người làm chứng bà Dương Thị Ngọc H1 trình bày:

Bà H1 là người làm ăn chung với ông Lê Phước Kh, bà không có quen biết gì với ông Lê H. Vào ngày 12/8/2021, bà có nhận số tiền 50.000.000đ từ số tài khoản: 106868533646 – Ngân hàng Vietinbank mang tên Lê H chuyển đến số tài khoản 5601205151773 – Ngân hàng Agribank Chi nhánh Bình Phước mang tên bà Dương Thị Ngọc H1 số tiền là 50.000.000đ. Việc chuyển tiền này là do ông Lê Phước Kh nói với bà là nhờ ông Lê H chuyển trả cho

bà. Đối với số tiền trên thì ông Lê H và ông Lê Phước Kh tự thanh toán với nhau mà bà H1 không có liên quan gì.

Người làm chứng ông Vũ Tất Th trình bày:

Ông Th là bạn của ông Lê H nên ngày 27/6/2022, ông Lê H có nhờ ông Th chuyển tiền cho ông Lê Phước Kh vay số tiền là 300.000.000đ và ông Th đã chuyển khoản từ số tài khoản của là 108004502067 Ngân hàng Vietinbank Chi nhánh Bình Phước đến số tài khoản 0104915115 Ngân hàng Đông Á Chi nhánh Bình Phước mang tên Lê Phước Kh số tiền là 300.000.000đ. Cùng ngày thì Lê H đã chuyển trả ông Th số tiền 300.000.000đ từ tài khoản số 106868533646 – Ngân hàng Vietinbank mang tên Lê H đến tài khoản 108004502067 – Ngân hàng Vietinbank mang tên ông Vũ Tất Th (có bản sao kê kèm theo). Đối với số tiền trên thì ông H và ông Lê Phước Kh tự thanh toán với nhau mà ông Th không có liên quan gì.

Người làm chứng bà Huỳnh Thị H3 trình bày:

Bà là vợ của ông Lê Phước Kh. Bà không biết gì về việc vay tiền giữa ông H và ông Kh. Do vậy, bà không có ý kiến và yêu cầu gì.

Tại Bản án dân sự sơ thẩm số 60/2023/DS-ST ngày 15 tháng 11 năm 2023 của Toà án nhân dân thành phố ĐX, tỉnh Bình Phước đã quyết định:

Áp dụng khoản 3 Điều 26, khoản 1 Điều 35, các điều 40, 143, 147, 227, 266, 244, 271, 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự; các điều 166, 280, 463, 466 của Bộ luật Dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của ông Lê H.

Buộc ông Lê Phước Kh có nghĩa vụ trả cho ông Lê H số tiền là 1.540.000.000 (*một tỷ, năm trăm bốn mươi triệu)* đồng.

Đình chỉ một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Lê H về việc buộc bị đơn Lê Phước Kh phải trả số tiền 1.200.000.000 *(một tỷ, hai trăm triệu*) đồng.

Ngoài ra, Bản án sơ thẩm còn tuyên về án phí, nghĩa vụ thi hành án.

Ngày 29/11/2023, bị đơn ông Lê Phước Kh có đơn kháng cáo Bản án sơ thẩm và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét sửa bản án sơ thẩm, tuyên không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Nguyên đơn đề nghị Hội đồng xét xử xem xét không chấp nhận kháng cáo của bị đơn, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Bị đơn cho rằng, đối với những bản tự khai của người làm chứng ông Bùi Văn Kh, bà Dương Thị Ngọc H1, ông Vũ Tất Th, bà Huỳnh Thị H3 là do nguyên đơn đánh máy và đưa cho những người trên ký, Tòa án cấp sơ thẩm xem xét đây là chứng cứ và buộc bị đơn phải trả số tiền cho nguyên đơn là vi phạm tố tụng. Đề nghị HĐXX xem xét hủy bản án sơ thẩm để xét xử lại.

Ý kiến của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Phước tại phiên toà:

- Về việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán và Hội đồng xét xử, kể từ khi thụ lý vụ án và tại phiên toà, Thẩm phán và Hội đồng xét xử tuân thủ đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Về hướng giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào khoản 1 Điều 308 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, tuyên không chấp nhận kháng cáo của bị đơn Lê Phước Kh, giữ nguyên Bản án dân sự sơ thẩm số 60/2023/DS-ST ngày 15/9/2023 của Tòa án nhân dân thành phố ĐX.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Theo đơn khởi kiện và quá trình giải quyết vụ án, ông Lê H trình bày, trong thời gian từ ngày 23/01/2022 đến 27/6/2022, ông H đã cho ông Lê Phước Kh vay 11 lần với tổng số tiền 2.790.000.000 đồng, ông Kh mới trả cho ông H 50.000.000 đồng nên ông H khởi kiện yêu cầu ông Kh trả cho ông H 2.740.000 đồng.

Tại phiên tòa sơ thẩm, ông H rút một phần yêu cầu khởi kiện, chỉ còn yêu cầu ông Kh phải trả cho ông H 7 lần vay chưa trả: lần 1, ngày 27/5/2021, ông H chuyển khoản cho ông Kh vay 90.000.000 đồng bằng hình thức chuyển khoản từ tài khoản số 106868533646 Ngân hàng Thn mại cổ phần Công Thn Việt Nam (Vietinbank) mang tên Lê H đến tài khoản 0104915115 Ngân hàng Đông Á (Dongabank) mang tên ông Lê Phước Kh; lần 2, ngày 18/6/2021, ông H cho ông Kh vay 100.000.000 đồng bằng hình thức chuyển khoản từ tài khoản số 106868533646 Vietinbank mang tên Lê H đến tài khoản 0104915115 Dongabank mang tên ông Lê Phước Kh; lần 3, ngày 12/8/2021, ông H cho ông Kh vay 50.000.000đ thông qua việc chuyển khoản cho bà Dương Thị Ngọc H1; lần 4, ngày 18/8/2021, ông H cho ông Kh vay số tiền 50.000.000đ bằng hình thức chuyển khoản từ tài khoản số 106868533646 Vietinbank mang tên Lê H đến tài khoản 0104915115 Dongabank mang tên ông Lê Phước Kh; lần 5, ngày 26/8/2021, ông H cho ông Kh vay 150.000.000 đồng bằng hình thức chuyển khoản từ tài khoản số 106868533646 Vietinbank mang tên Lê H đến tài khoản 0104915115 Dongabank mang tên ông Lê

Phước Kh; lần 6, ngày 17/12/2021, ông H cho ông Kh vay số tiền 800.000.000đ, thông qua hình thức chuyển khoản 300.000.000đ bằng hình thức chuyển khoản từ tài khoản số 106868533646 Vietinbank mang tên Lê H đến tài khoản 0104915115 Dongabank mang tên ông Lê Phước Kh và 500.000.000đ đưa tiền mặt; lần 7, ngày 27/6/2022, ông H cho ông Kh vay số tiền 300.000.000đ thông qua việc nhờ ông Vũ Tất Th chuyển đến số tài khoản của ông Kh. Tổng cộng số tiền ông H yêu cầu ông Kh trả là 1.540.000.000 (một tỷ, năm trăm bốn mươi triệu) đồng.

[2] Việc rút một phần yêu cầu khởi kiện nêu trên của ông H là hoàn toàn tự nguyện, phù hợp với quy định của pháp luật nên Tòa án cấp sơ thẩm đình chỉ giải quyết phần ông H rút yêu cầu là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật. Quyết định của Bản án sơ thẩm về phần này đã có hiệu lực.

[3] Quá trình giải quyết vụ án ông Kh thừa nhận, ông H có chuyển tiền cho ông 07 lần trong các ngày với tổng số tiền như ông H trình bày nhưng Kh không thừa nhận đây là các khoản ông vay của ông H mà là tiền ông H chuyển cho ông Kh để nhờ ông Kh chuyển cho người khác. Ông Kh cho rằng mình đã chuyển toàn bộ số tiền ông H chuyển cho những người ông H chỉ định. Tuy nhiên, bị đơn ông Kh không đưa ra được thông tin gì về nhân thân, lai lịch của người nhận tiền, cũng không cung cấp được các tài liệu, chứng cứ để chứng minh cho lời trình bày của mình.

[4] Tại cấp phúc thẩm, ông Kh có cung cấp cho Tòa án 2 bản sao kê thể hiện ông Kh có chuyển tiền cho ông H từ tài khoản số 3232729999 của ông Lê Phước Kh tại Ngân hàng quân đội (MBbank) đến tài khoản số 106868533646 của Lê H tại Vietinbank 21 lần từ ngày 04/9/2021 đến 18/7/2022 với tổng số tiền 1.118.000.000đ. Qua đối chiếu các khoản này với 7 khoản tiền ông H chuyển cho ông Kh thì không có khoản nào ăn khớp với nhau, không có nội dung chuyển khoản, ông Kh cũng khai 7 khoản ông H đang đòi thì ông Kh đã chuyển hết cho người khác theo chỉ định của ông H. Vì vậy, không có căn cứ nào xác định các khoản tại 2 bản sao kê này liên quan đến 7 khoản ông H đang đòi ông Kh phải trả. Trường hợp ông Kh có tranh chấp với ông H về các khoản tiền trong 21 lần chuyển cho ông H nêu trên thì ông Kh được quyền khởi kiện bằng một vụ án khác hoặc thực hiện các phương thức bảo về quyền sở hữu của mình theo quy định của pháp luật. Đối với số tiền 50.000.000đ ông H thừa nhận ông Kh có trả nhưng là trả cho các khoản ông H đã rút yêu cầu, ông Kh cũng không xác định số tiền 50.000.000đ này là như thế nào nên không có căn cứ xác định có liên quan đến 7 khoản ông H yêu cầu ông Kh trả.

[5] Từ các phân tích trên, Tòa án cấp sơ thẩm xác định từ ngày 27/5/2021 đến ngày 27/6/2022, ông Kh có vay của ông H tổng số tiền số tiền

1.540.000.000đ là có căn cứ. Do đó, không có căn cứ chấp nhận kháng cáo của bị đơn, cần giữ nguyên Bản án dân sự sơ thẩm số 60/2023/DSST ngày 15/11/2023 của Tòa án nhân dân thành phố ĐX, tỉnh Bình Phước.

[6] Ý kiến của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Phước tại phiên toà phúc thẩm là có căn cứ và đúng quy định của pháp luật nên được chấp nhận.

[7] Án phí dân sự sơ thẩm:

Bị đơn ông Lê Phước Kh phải chịu trên số tiền phải trả cho ông H, Th tiền là 58.200.000đ.

Hoàn trả cho ông Lê H số tiền tạm ứng án phí đã nộp.

[8] Án phí phúc thẩm: Do yêu cầu kháng cáo của bị đơn ông Lê Phước Kh không được chấp nhận nên bị đơn phải chịu theo quy định của pháp luật.

[9] Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 308 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015,

Không chấp nhận kháng cáo của bị đơn ông Lê Phước Kh.

Giữ nguyên Bản án dân sự sơ thẩm số 60/2023/DS-ST ngày 15 tháng 11 năm 2023 của Toà án nhân dân thành phố ĐX, tỉnh Bình Phước.

Căn cứ vào khoản 3 Điều 26, khoản 1 Điều 35, Điều 40; các điều 143, 147, 227, 266, 244, 271, 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Áp dụng các điều 166, 280, 463, 466 của Bộ luật Dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của ông Lê H.

Buộc ông Lê Phước Kh có nghĩa vụ trả cho ông Lê H số tiền là 1.540.000.000 (*một tỷ, năm trăm bốn mươi triệu)* đồng.

2. Án phí dân sự sơ thẩm:

Bị đơn ông Lê Phước Kh phải chịu là 58.200.000 (*năm mươi tám triệu, hai trăm nghìn)* đồng.

Hoàn trả cho ông Lê H số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 43.000.000 (*bốn mươi ba triệu)* đồng theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số

0004061 ngày 29 tháng 6 năm 2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước.

3. Án phí dân sự phúc thẩm: bị đơn ông Lê Phước Kh phải chịu 300.000 đồng, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0005543 ngày 18/12/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố ĐX, tỉnh Bình Phước.

Kể từ ngày Bản án có hiệu lực pháp luật (đối với trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

Trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì các đương sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện Thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

4. Các quyết định khác của bản án không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Phước;
- Toà án nhân dân TP ĐX;
- Chi cục Thi hành án dân sự TP ĐX;
- Những người tham gia tố tụng;
- Cổng thông tin điện tử Toà án nhân dân tối cao;
- Lưu HS, TDS, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN-CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Phạm Tiến Hiệp